

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 198/2026/HS-ST
Ngày 05 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chung; ông Quảng Văn Tiệp

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 198/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**, S năm 1995, tại xã Bó S, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Lằng M, xã Bó S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Ch và bà Lò Thị H; bị có vợ là Lò Thị B (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 18/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Sông Mã (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo quyết định số 51/QĐ-TA (chấp hành xong ngày 30/4/2025). Ngày 15/5/2025 UBND xã Chiềng En (nay là xã Bó S) ra Quyết định số 47/QĐ-UBND quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 năm; nhân thân: Ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) xét xử 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 09/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội) xử phạt 20 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2026 cho đến nay; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lương Thị Tươi – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn K, S năm 1995, nơi cư trú bản Lăng M, xã Bó S, tỉnh Sơn La đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã Chiềng En (nay là UBND xã Bó S) thời hạn quản lý là 02 năm từ ngày 15/5/2025 đến 15/5/2027. Hồi 07 giờ 30 phút ngày 13/5/2026, tổ công tác của Công an xã Bó S làm nhiệm vụ rà soát, xét nghiệm chất ma túy các trường hợp quản lý sau cai nghiệm. Tiến hành xét nghiệm đối với Lò Văn K, kết quả K dương tính với chất ma túy. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản sự việc theo quy định, ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn K.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Lò Văn K sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là khu vực nhà vệ S của gia đình bà Lò Thị Hạnh tại bản Lăng M, xã Bó S, tỉnh Sơn La. Qua khám nghiệm xác định được vị trí K ngồi sử dụng trái phép chất ma túy và nơi K vứt xilanh sau khi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời là nơi tổ công tác thu giữ xilanh do K nhặt lên giao nộp.

Ngày 13/5/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lò Văn K làm mẫu gửi giám định ký hiệu là K1.

Kết luận giám định số 840/KL-KTHS ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu K1 có chất ma túy; Loại chất Morphine”*.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn K khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 11/5/2026 Lò Văn K mang theo số tiền 45.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có) mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Dọc đường đi, K vào hiệu thuốc tây ở khu vực bản Pá Lưng, xã Bó S, tỉnh Sơn La mua được 01 chiếc bơm kim tiêm loại 03ml với giá tiền 5.000 đồng. Mua được xilanh, K đi bộ đến khu vực bản Huổi Lán, xã Bó S thì gặp một người đàn ông không quen biết đang ngồi ở ven đường, qua trò chuyện K hỏi mua 40.000 đồng Heroine thì được người đàn ông đồng ý nhận lấy tiền, rồi lấy trong túi quần đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine đưa cho K. Mua được ma túy, K đi bộ về nhà. Đến nhà, K ra khu vực nhà vệ S của gia đình, lấy gói ma túy mua được cho hết số Heroine vào bơm kim tiêm pha cùng nước lọc rồi tiêm chích ma túy vào cơ thể qua đường tĩnh mạch. Sử dụng xong, K vứt bơm kim tiêm tại nơi sử dụng ma túy. Đến 07 giờ 30 phút ngày 13/5/2026, K đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã Bó S làm nhiệm vụ test thử nhanh ma túy đối với K. Kết quả K dương tính với chất ma túy Heroine. Tổ công tác công an xã Bó S đã mời người chứng kiến và lập biên bản sự việc.

Cáo trạng số 138/CT-VKSSL-KV ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 -

Sơn La để xét xử bị cáo Lò Văn K về tội: Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 265a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng tù;

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 xilanh kim tiêm loại 03ml đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn K là người dân tộc thiểu số, S sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn K không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K: Bà Lương Thị Tươi – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La: Hành vi của bị cáo Lò Văn K đã thực hiện là vi phạm pháp luật, việc khởi tố, truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Lò Văn K có trình độ văn hóa 9/12, nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Sau khi hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn K mức án thấp nhất mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản sự việc, lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 13/5/2026, tổ công tác của Công an xã Bó S làm nhiệm vụ rà soát, xét nghiệm chất ma túy các trường hợp quản lý sau cai nghiện. Tiến hành xét nghiệm đối với Lò Văn K, kết quả K dương tính với chất ma túy. Lò Văn K thừa nhận ngày 11/3/2026 K đã sử dụng ma túy bằng cách tiêm chích qua đường tĩnh mạch vào cơ thể. Lò Văn K thuộc đối tượng quản lý sau cai nghiện tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La truy tố bị cáo về tội: *Sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lò Văn K thực hiện đã phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

[3] Về tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo còn có 01 tiền sự và đã 02 lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về các vấn đề có liên quan: Đối với số ma túy bị cáo mua đã sử dụng, Lò Văn K khai nhận mua được của một người đàn ông không quen biết ở ven đường thuộc bản Huổi Lán, xã Bó S, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh người bán ma túy cho K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ mở rộng điều tra.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 xilanh kim tiêm loại 03ml đã qua sử dụng là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp theo c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn K là người dân tộc thiểu số, S sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2026.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh kim tiêm loại 03ml đã qua sử dụng, đang lưu tại kho Công an tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn K được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/8/2026).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 3 - Sơn La (03);
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Phòng THA dân sự khu vực 3 – Sơn La;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long